

Bản án số: 68/2017/ HS-ST

Ngày: 23/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Văn Thê.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Tất Bấy;
2. ằng Vũ Ngọc Côn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Thê Thiện, cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2016 tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/ HSST ngày 21/8/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn V** - Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1992.

Sinh, trú quán: K A, xã P N, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Nùng - Quốc tịch: Việt Nam - Tục giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 8/12

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Đảng đoàn thể: Không.

Con ông: Hoàng Văn Nh sinh năm 1965

Con bà: Phan Thị M sinh năm 1969

Vợ, con : Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã, bị tạm giam từ ngày 14/5/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

* Người bị hại: Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn T B - P N - L Ng - Bắc Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1965 (Có mặt).

Trú quán: Thôn K A - P N - L Ng - Bắc Giang.

Anh Phan Văn K, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn K B - P N - Lục Ngạn - Bắc Giang.

Anh Đường Văn N, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn K A - P N - L Ng - Bắc Giang.

Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn K A - P N - L Ng - Bắc Giang.

Anh Lành Văn Ch, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn K B - P N - L Ng - Bắc Giang.

Anh Lành Văn Ng, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn K B - P N - L Ng - Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/7/2013 Lành Văn Ch sinh năm 1990, Lành Văn Ng sinh năm 1992 và Phan Văn K sinh năm 1992 đều trú quán: thôn K B, xã P N, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang rủ nhau lên thôn T A, xã P N để ăn sinh nhật bạn. Trước khi đi K đưa cho Ch một thanh sắt dẹt, Ch cầm và cài vào thân xe mô tô, Ng cũng cầm theo một con dao phớ cắt vào cốp xe mô tô của K. Sau đó K dùng xe mô tô của mình chở Ch, Ng lên thôn T A, xã P N, khi lên đến nơi do muộn nên cả ba không vào dự sinh nhật nữa mà quay về thôn Q, xã P N chơi. Trên đường về Ng gọi điện thoại cho Hoàng Văn C sinh năm 1992 trú quán: thôn K A, xã P N, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang bảo lên đấy đón về, vì đang bị bọn T B chặn đánh, lúc này C cùng Hoàng Văn V sinh năm 1992 và Đường Văn N sinh năm 1991 trú ở cùng thôn đang chơi ở thôn X T, xã Đ G, huyện L Ng nên cả ba đi bằng một xe mô tô của N lên thôn T B, xã P N, khi đi đến khu vực nghĩa trang thôn Th B, xã P N thì nhóm của V gặp nhóm của Ng đi ngược chiều đến, cả hai bên vừa dùng xe nói chuyện thì có một nhóm thanh niên lạ đi đến dùng gậy, dao lao vào đánh chém nhóm Ng và V. Lúc này Ng lấy dao phớ, Ch lấy thanh sắt dẹt tấn công lại nhóm thanh niên trên, còn N, C, V đi tìm hung khí để đánh lại nhóm thanh niên, bản thân N, V mỗi người lấy được một đoạn gậy gỗ, mỗi đoạn dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 03cm, còn C lấy được một chiếc cuốc có tra

cán gỗ. Khi C, N, V lấy được hung khí quay lại chỗ đánh nhau thì nhóm thanh niên lạ bỏ chạy, N có dụng cụ gậy gỗ về phía nhóm thanh niên nhưng không biết có trúng ai không, V cầm đoạn gậy gỗ đánh trúng vào phía sau một thanh niên. Nhóm thanh niên trên bỏ chạy để lại xe mô tô tại hiện trường. Quá trình đánh nhau Ng và Ch đều bị thương sau đó nhóm của Ng cùng nhau đi về, khi đi về được một đoạn do bị đau nên Ng bảo quay lại xem chúng nó có quay lại lấy xe mô tô không, cả nhóm nhất trí quay lại, khi quay lại đến bờ đập thôn T B, xã Phú N thì cả nhóm dừng lại, ngay lúc đó phát hiện thấy có 01 xe mô tô trên xe có 02 người đi từ phía trong làng ra, đó là xe mô tô của ông Hoàng Văn S sinh năm 1968, trú quán: thôn T B, xã P N, huyện LNg đang kèm con trai là Hoàng Văn X sinh năm 1993 đi cấp cứu vì trước đó X bị một nhóm thanh niên lạ đánh bị thương. Thấy nhóm của Ng đứng chắn đường, ông S bấm còi nhưng nhóm của Ng không tránh nên ông S đỗ xe lại và vừa bước chân xuống xe thì Ng cầm dao phớt xông vào chém ông S rồi đuổi theo X đang bỏ chạy, tiếp theo Ch dùng thanh sắt dẹt và V dùng đoạn gậy gỗ đánh ông S đến khi ông S ngã xuống thì cả nhóm thôi không đánh nữa. Sau đó ông S được mọi người ở gần đó đưa đến trạm y tế xã B Đ cấp cứu, rồi chuyển lên bệnh viện đa khoa khu vực huyện Lục Ngạn cứu chữa nhưng do vết thương nặng nên ông S được chuyển lên bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị đến ngày 13/7/2013 thì ra viện về nhà.

Tại biên bản làm việc với Trạm y tế xã B Đ ngày 04/8/2014 và ngày 09/9/2014 xác định đêm ngày 05/7/2013 trạm y tế xã B Đ tiếp nhận bệnh nhân tên Hoàng Văn S, khi vào trạm y tế kiểm tra thấy có vết thương vùng mặt bị cắt ngang mũi chảy nhiều máu, có một vết tím sau lưng, ngoài ra không kiểm tra cụ thể, không rõ có bao nhiêu vết thương. Chuyển bệnh nhân xuống bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn điều trị.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 44 ngày 04/8/2014 của Bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn xác định ông Hoàng Văn S vào viện hồi 0 giờ 15 phút ngày 06/7/2013, ra viện hồi 01 giờ 30 phút ngày 06/7/2013 (Chuyển viện). Tình trạng thương tích lúc vào viện:

1. Thái dương phải vết thương dài 05cm, sắc gọn, không đứt gân.
2. Vết thương cằm dài 05cm sát xương, sắc gọn.
3. Vết thương đứt hoàn toàn môi trên, mũi ngoài.
4. Vết thương đứt răng 11,12,13,21,22,23.

5. Vai phải sây sát da kích thước (2x2)cm.

6. 1/3 ngoài cánh tay trái sưng nề, bầm tím

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 09/7/2013 và ngày 24/7/2013 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định ông Hoàng Văn S vào viện hồi 2 giờ 45 phút ngày 06/7/2013, ra viện ngày 13/7/2013. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh, da niêm mạc hồng, không phù, không đau đầu, không nôn, không liệt, vết thương vùng đỉnh cằm dài 04cm, vết thương ngang mặt, đứt ngang mũi xuống đến khoang miệng đứt toàn bộ cung răng cửa trên kích thước 15cm.

Kết quả XQ: Thân các đốt sống thắt lưng bình thường, cùng hóa L5, không thấy hình ảnh tổn thương lồng ngực, mặt thẳng. Theo dõi tràn dịch đỉnh phổi phải.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 6028/13/GDPY ngày 01/8/2013 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Ông Hoàng Văn S được xác định tỷ lệ tổn thương là 29%. Các thương tích do vật sắc gây nên, không để lại cố tật. Trong đó:

- Thương tích sẹo môi trên hai bên và đỉnh mũi: 15%.
- Thương tích sẹo vùng cằm : 04%.
- Thương tích sẹo vùng đỉnh cằm: 02%
- Thương tích gãy 06 răng chưa làm răng giả: mỗi răng 02%, $6 \times 2 = 12\%$.

Tổng cộng thương tích áp dụng luật cộng lựi: $15+4+2+12=29\%$

Ngày 15/9/2014 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của ông Hoàng Văn S. Tại bản kết luận giám định thương tích bổ sung số 6494/14/GDPY ngày 18/9/2014 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Ông Hoàng Văn S được xác định tỷ lệ tổn thương là 02%. Các thương tích do vật tày gây nên, không đánh giá cố tật. Trong đó:

- + Thương tích sẹo nông cánh tay trái: 01%
- + Thương tích vết sẹo nông vùng vai phải: 01%

Tổng cộng thương tích áp dụng luật cộng lựi: $01\%+01\% = 02\%$.

Tổng cộng các thương tích của ông Hoàng Văn S: $29\%+02\% = 31\%$.

Sau khi phạm tội Hoàng Văn V bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định truy nã đối với Hoàng Văn V. Ngày 14/5/2017 Hoàng Văn V bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo xác định đã dùng gậy đánh vào người ông S, thừa nhận hành vi gây thương tích là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo gửi lời xin lỗi và cảm ơn đến người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa ông Hoàng Văn N trình bày: Bị cáo V đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại, nên ông đã thay mặt bị cáo V bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, việc bồi thường là do ông hoàn toàn tự nguyện, người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông không có ý kiến gì về số tiền đã bồi thường cho người bị hại.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 63/KSĐT ngày 18 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn V về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo Khoản 3 (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn V phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: Khoản 3 (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 BLHS); điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 và Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn V từ 04 năm, đến 04 năm, 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (14/5/2017).

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Không đề cập xem xét.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: “Khoảng hơn 22 giờ ngày 05/7/2013 tại thôn T B, xã P N, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Văn V cùng đồng phạm đã vô cớ dùng dao phớt, thanh sắt và gậy gỗ là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho ông Hoàng Văn S. Hậu quả: Ông S bị tổn thương 31% sức khỏe”.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự). Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do vậy cần áp dụng hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Trong vụ án này hai bị án Ch và Ng đã được xét xử, án đã có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị án Ng dùng dao chém ông S, thương tích của ông S chủ yếu do hành vi của bị án Ng gây nên, nên bị án Ng giữ vai trò chính trong vụ án, bị án Ch dùng thanh sắt đánh ông S, mức độ nguy hiểm cao, nhưng sau vai trò của bị án Ng, bị cáo V dùng gậy gỗ đánh ông S, đánh sau cùng, nên bị cáo V có vai trò sau bị án Ng và Ch.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Sau khi xảy ra sự việc phạm tội, trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình để gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Người bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình

tiết giảm nhẹ được xem xét theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, do vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo là phù hợp với vai trò, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Đối với Phan Văn K, Hoàng Văn C là những người đi cùng Ng, Ch, V, tuy nhiên trước khi đi những người này không có sự bàn bạc phân công gì về việc đi đánh nhau, bản thân họ cũng không được tham gia đánh nhau nên không có căn cứ để xử lý đối với những người này.

Đối với Hoàng Văn N, quá trình điều tra N khai có được tham gia dùng gậy đánh ông S, hiện nay N vắng mặt tại địa phương không tiếp tục đấu tranh làm rõ được nên Cơ quan điều tra tách ra để xem xét xử lý sau. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo V đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng, người bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đối với thanh sắt dẹt Lành Văn Ch dùng để đánh ông S, sau khi đánh ông S xong Ch đã đưa cho Phan Văn K và K để tại lán của gia đình; còn con dao phớ Lành Văn Ng sử dụng chém ông S, sau khi chém gây thương tích cho ông S, trên đường chạy trốn khi đi qua cầu H L - G S - L Ng Ng đã vứt xuống suối; đối với đoạn gậy gỗ Hoàng Văn V dùng đánh ông S xong, V vứt ở khu vực vườn vải gần nơi đánh nhau, cơ quan điều tra đó tiến hành truy tìm nhưng không thấy, cơ quan điều tra không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên cần miễn án phí cho bị cáo. Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104 (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự); Điểm b, p khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 47 và Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Hoàng Văn V 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tự tính từ ngày bắt tạm giam (14/5/2017).

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn V.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo;
- Lưu VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÁN TÒA